

Số: /KH-SVHTTDL

Nam Định, ngày tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2020
của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 14/8/2017 về việc ban hành kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2017-2020;

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Đẩy mạnh CCHC của ngành giai đoạn 2016 – 2020 theo Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 14/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định; xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của cơ quan, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức ngành văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại; đảm bảo sự quản lý, điều hành thông suốt, hiệu quả, tạo bước chuyển biến mới trong ngành VHTTDL.

b) Mục tiêu cụ thể

- Công tác chỉ đạo, điều hành: Linh hoạt, kịp thời trong thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo sự hài hòa, tính tổng thể các mục tiêu CCHC, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác cải cách hành chính của Sở;

- Công tác cải cách thể chế: Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở VHTTDL; thường xuyên rà soát, kiểm tra các văn bản đã ban hành để kịp thời điều chỉnh hoặc đề xuất các giải pháp tháo gỡ những vướng mắc phát sinh;

- Công tác cải cách thủ tục hành chính: Đẩy mạnh việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, từng bước xóa bỏ các TTHC không cần thiết, tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính, 100% TTHC được cập nhật, công bố, niêm yết công khai theo quy định; đẩy mạnh cung cấp vụ công trực tuyến mức độ 4 trên cổng dịch vụ công trực

tuyên của tỉnh; thực thi theo hướng gọn nhẹ, dễ tiếp cận, nâng cao chất lượng phục vụ và tạo điều kiện tốt nhất cho các tổ chức cá nhân khi đến Trung tâm phục vụ hành chính công liên hệ công tác;

- Công tác cải cách tổ chức bộ máy: Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy, biên chế, cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức của Sở theo vị trí việc làm bảo đảm hoạt động có hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương đảng khóa XII.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành VH TTDL có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ và năng lực thực thi công vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành trong giai đoạn mới;

- Công tác cải cách tài chính công: Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực tài chính, tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách, tạo sự chủ động và trách nhiệm của các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả;

- Công tác hiện đại hóa nền hành chính nhà nước: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Sở nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường sử dụng chữ ký số, hòm thư công vụ trong hoạt động của cơ quan; Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của Sở và các đơn vị trực thuộc;

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động cải cách hành chính trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Thường xuyên tổ chức đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện cải cách hành chính đối với hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

II. NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa kịp thời các đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Gia đình phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, của ngành, địa phương; đổi mới nâng cao xây dựng chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo tính lập hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật.

- Tăng cường rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật Chính phủ, Bộ, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Gia đình nhằm kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản có nội dung trái quy định, chồng chéo không còn phù hợp góp phần xây dựng và hoàn thiện thể chế.

- Theo dõi tình hình thi hành pháp luật; triển khai thực hiện kịp thời các chương trình, Kế hoạch, Đề án của Sở đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ thủ tục hành chính phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính của Trung ương và địa phương. Tiếp tục kiến nghị sửa đổi những quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính, nhằm cắt giảm chi phí về thời gian và tài chính cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện các thủ tục hành chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố, đảm bảo 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cập nhật, niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở Trung tâm hành chính công của tỉnh; công bố công khai hướng dẫn quy định thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Sở.

Tham gia đánh giá tác động, cho ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính theo các tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và hiệu quả nhằm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng quy định, thủ tục hành chính.

Hưởng ứng các hoạt động truyền thông hỗ trợ cải cách thủ tục hành chính do các cấp phát động, góp phần tuyên truyền, vận động mọi người dân tham gia cải cách thủ tục hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính.

Nâng cao trách nhiệm của các phòng QLNN và công chức trực tiếp làm nhiệm vụ rà soát, kiểm soát thủ tục hành chính; tăng cường tính công khai trong giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ về tình hình, kết quả kiểm soát và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Triển khai thực hiện tốt các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tổ chức bộ máy hành chính và cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Sở và đơn vị trực thuộc nhằm phát hiện chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót để đề xuất, kiến nghị cấp trên điều chỉnh, bổ sung hợp lý theo thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo quy định tại Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở VH-TTDL tỉnh Nam Định; Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng,

nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy tổ chức của Sở; xác định rõ chức năng nhiệm vụ, các phòng quản lý nhà nước, tổ chức sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở VHTTDL theo Chương trình hành động số 19- Ctr/TU ngày 16/7/2017 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức bộ máy, hoạt động của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Rà soát, đánh giá lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ cấu công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm và chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đạt chuẩn về tiêu chuẩn, chức danh; trang bị kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ, kiến thức văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công chức, ý thức kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp, đảm bảo hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ được giao

Thực hiện nghiêm chế độ tuyển dụng theo nguyên tắc cạnh tranh, thực hiện việc quản lý, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Bố trí phân công phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường của cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và ổn định đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để từng bước đảm bảo đạt chuẩn về tiêu chuẩn, chức danh; trang bị kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ, kiến thức văn hóa công sở, quy tắc ứng xử; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công chức, ý thức kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Tiếp tục thực hiện tinh giảm biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 hướng dẫn một số điều của nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm quy định, tiêu chuẩn của lãnh đạo và quy định về số lượng cấp phó tại các phòng QLNN, đơn vị trực thuộc Sở;

Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách tiền lương theo quy định của Trung ương và của tỉnh, gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc nhằm phát hiện và xử lý kịp thời đối với cán bộ, công chức, viên chức sai phạm, không hoàn thành nhiệm vụ, mất uy tín với nhân dân.

5. Cải cách tài chính công

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 đổi của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 71/ 2014/TTLT- BTC- BNV ngày 30/5/2014 về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ (đối với các đơn vị sự nghiệp). Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng tài sản, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở tiếp tục triển khai xây dựng và thực hiện phương án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Quản lý, điều hành Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước đảm bảo theo đúng quy định, hợp lý, đảm bảo theo nguồn ngân sách được phân bổ năm 2020, thực hiện nghiêm Chi thị số 30/CT-TTg ngày 26/11/2012 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động toàn ngành trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đi đôi với phòng, chống tham nhũng

Tăng cường kiểm tra giám sát, kiểm soát chặt chẽ và minh bạch hóa về chi ngân sách nhà nước đối với Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

6. Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 24/10/2016 của UBND tỉnh về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020;

Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo danh mục quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, tạo thuận lợi, giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp và người dân;

Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan năm 2020;

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở, 100% văn bản, tài liệu được trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên mạng văn phòng điện tử liên thông. Quản lý, sử dụng có hiệu quả phần mềm quản

lý văn bản và điều hành; tăng cường sử dụng chữ ký số, hòm thư công vụ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị;

Thực hiện việc hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện Tiếp nhận và Trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tiếp tục duy trì cải tiến chất lượng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các đơn vị sự nghiệp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

7. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Nam Định về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/TT-TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Thông tư số 01/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

Chỉ đạo cán bộ phụ trách tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện nghiêm túc và giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động kinh doanh trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất trường hợp phải để khách đến quan hệ xin phép chờ đợi lâu. 100% các giấy phép, thông báo được cấp đúng hạn, không để tồn đọng, quá thời gian quy định. Tinh thần, thái độ của cán bộ thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh luôn giữ thái độ hòa nhã, lịch sự, lễ phép, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của công dân, không gây phiền hà, sách nhiễu;

Cập nhật, bổ sung kịp thời các TTHC công bố mới lên Cổng TTĐT của tỉnh, của ngành và trên cổng dịchvucong.namdinh.gov.vn nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện;

Thực hiện đúng quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Tiếp tục tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính năm 2020 của Sở và đơn vị.

Triển khai và phổ biến kịp thời các chủ trương, biện pháp về cải cách hành chính nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tổ chức lấy ý kiến đánh giá của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp đối với chất lượng xử lý hồ sơ, công việc có liên quan đến thủ tục hành chính và mức độ hài lòng về thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở; gắn việc tuyên truyền thực hiện cải cách hành chính với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện cải cách hành chính đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;

Triển khai đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính có hiệu quả, tiến hành các biện pháp để nâng cao chỉ số cải cách hành chính của cơ quan.

Phát động cán bộ, công chức, viên chức xây dựng và áp dụng các sáng kiến, mô hình hay về cải cách hành chính vào hoạt động của cơ quan; gắn công tác cải cách hành chính với thi đua khen thưởng.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Dự kiến các nhiệm vụ cải cách hành chính triển khai năm 2020 đính kèm Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Sở

Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện trong toàn ngành Kế hoạch CCHC đã ban hành và Kế hoạch CCHC tỉnh Nam Định giai đoạn 2016-2020;

1. Trưởng các phòng Quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

Chịu trách nhiệm về công tác cải cách hành chính của phòng, đơn vị mình; chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2020 thuộc phạm vi quản lý của phòng, đơn vị theo danh mục dự kiến nhiệm vụ CCHC đính kèm kế hoạch này;

Thực hiện công tác tham mưu văn bản quy phạm pháp luật đúng quy trình, số lượng và thời hạn quy định; rà soát thủ tục hành chính theo quy định của cấp trên; rà soát kiến nghị cấp trên để bổ sung những nội dung còn thiếu, sửa đổi những bất cập, bãi bỏ những nội dung không cần thiết. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của ngành, đặc biệt là văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác cải cách hành chính, công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính...;

Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn và đảm bảo chất lượng thông tin.

2. Văn phòng Sở: Giúp lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của các phòng quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

- Hàng quý Văn phòng có trách nhiệm tổng hợp báo cáo cải cách hành chính của các phòng quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở để báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ và Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

Đôn đốc các phòng ban, đơn vị trực thuộc Sở tiến hành rà soát, cập nhật những thủ tục hành chính ban hành mới; sửa đổi, thay thế bãi bỏ theo quy định của Trung ương và theo kết quả rà soát, kiến nghị của các đơn vị để trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công bố.

3. Kiểm tra cải cách hành chính: Thanh tra Sở, phối hợp với Văn phòng Sở, Phòng Tổ chức - Pháp chế, phòng Kế hoạch - Tài chính và các phòng, ban có liên quan thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, xây dựng thời gian kiểm tra cụ thể và thông báo gửi các đơn vị. Nội dung kiểm tra cải cách hành chính các đơn vị thuộc Sở theo 7 nội dung nhiệm vụ cải cách hành chính: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Cải cách tài chính công; Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước; Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính theo Kế hoạch này; Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến rà soát các văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Nam Định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các Đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng QLNN;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở;
- Công TTĐT Sở;.
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng

DỰ KIẾN CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRIỂN KHAI NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SVHTTDL ngày tháng 12 năm 2019 của Sở VHTTDL Nam Định)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến	Ghi chú
I. Cải cách thể chế	1. Công tác tham mưu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND	Báo cáo số lượng xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật.	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng QLNN, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2020	0	
	2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và Báo cáo hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát.	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Năm 2020	0	
II. Cải cách thủ tục hành chính	1. Kiểm soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của Sở	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020	Văn phòng Sở	Các phòng QLNN	Quý I năm 2020	9.560.000 đồng	

	2. Rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở	2.1. Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở	Văn phòng Sở	Văn phòng Sở	Quý IV năm 2020		
		2.2 Báo cáo tổng hợp về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính			Hàng quý năm 2020		
	3. Niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các thủ tục hành chính được niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên cổng thông tin điện tử của Sở.	Văn phòng Sở	Các phòng QLNN	Thường xuyên năm 2020	15.000.000 đồng	
III. Cải cách tổ	1. Tiếp tục rà soát, triển khai Quyết định số	Quy định chức năng, nhiệm vụ,	Phòng Tổ chức - Pháp	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp	Năm 2020		

chức bộ máy	23/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Nam Định.	quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở khi có sự thay đổi.	chế	trực thuộc Sở.		1.750.000 đồng	
IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức	1.Xây dựng Kế hoạch đào tạo, kế hoạch biên chế cho toàn ngành; - Triển khai Luật Bảo hiểm xã hội; Triển khai thực hiện Kế hoạch số 42/KH- UBND ngày 8/6/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định 108/2014/NĐ- CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Thông tư số 01/2015/TTLT –BNV-BTC ngày 14/4/2015 của	1.1 Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Quý III Năm 2020	1.350.000 đồng	
		1.2 Báo cáo đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Quý IV năm 2020 hoặc sang tháng 1 2021		
		1.3. Kế hoạch biên chế năm 2020	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Quý II Năm 2020		

	Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.	1.4 Xây dựng, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Năm 2020		
		1.5 Đề án tinh giản biên chế năm 2020	Phòng Tổ chức - Pháp chế	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Năm 2020		
V. Cải cách tài chính công	1. Tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ - CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định 117/2013/NĐ - CP ngày 07/10/NĐ - CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ - CP ngày 17/10/2005 đổi của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT- BTC- BNV	1.1 Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện của cơ quan Sở và Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan Sở	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Cơ quan Sở	Năm 2020	1.500.000 đồng	

	ngày 30/5/2014 về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.						
	2. Nghị định số 16/2015/NĐ - CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện của các đơn vị thuộc Sở và quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị thuộc Sở.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2020	0	
VI. Hiện đại hóa hành chính	1. Thực hiện tin học hoá trong các hoạt động quản lý và điều hành của Sở, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử.	1.1 Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện, sử dụng phần mềm V.Office	Văn phòng Sở	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Năm 2020		
		1.2 Nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.	Văn phòng Sở	Các phòng QLNN	Năm 2020	70.000.000 đồng	
		1.3 Duy trì, nâng cấp hoạt động của website	Ban biên tập website	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Năm 2020		

	2. Duy trì, triển khai, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015.	Kiểm tra, đánh giá nội bộ triển khai, thực hiện áp dụng và duy trì ISO 9001: 2015.	Văn phòng Sở	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Năm 2020	60.000.000 đồng	
VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính	1.Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC của Sở	1.1 Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và các tài liệu liên quan đến cải cách hành chính, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác cải cách hành chính.	Văn phòng Sở	Các phòng QLNN, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở	Thường xuyên năm 2020	5.300.000 đồng	
	2. Trách nhiệm của Lãnh đạo Sở trong Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC	2.1 Quán triệt, chỉ đạo tại các hội nghị giao ban; hội nghị sơ kết, tổng kết; hội nghị cán bộ, công chức, viên chức về công tác cải cách hành chính.	Lãnh đạo Sở	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên năm 2020		
	Tổng kinh phí: 104.460.000 (Một trăm linh bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng)						

